

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

-Bản án số: 105/2018/HSST

Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Toán.

2. Ông Nguyễn Hữu Hãn.

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Nhà văn hóa thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, T Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với **bị cáo: Hà Trọng H**, sinh ngày 05/8/1997. STQ: Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, T Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 08/12. Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Là con ông Hà Huy T và bà Đào Thị Th. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba. Có vợ là Hoàng Thị C, sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 25/02/2018 đến ngày 28/02/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Tạm giam tại Trại tạm giam Công an T Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 22/02/2018, bị cáo đi xe máy của gia đình từ nhà lên khu vực cổng chợ thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu để mua ma Ty. Bị cáo gặp và mua 500.000 đ tiền ma Ty của một người phụ nữ không quen biết, khoảng 30 tuổi. Số ma Ty bị cáo mua được đóng trong 01 Ti nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma Ty, bị cáo mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, số còn lại bị cáo chia vào 02 Ti nilon màu trắng và luôn giữ trên người mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 24/02/2018, bị cáo đang ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu thì Nguyễn Đình T, sinh năm 1976, HKTT: thôn Mao Dộc, xã Phương Mao, huyện Quế Võ là bạn ngoài xã hội của bị cáo, gọi điện rủ bị cáo vào phòng số 13 nhà trọ của gia đình chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975 ở thôn Do Nha, xã Phương Liễu chơi. Bị cáo đồng ý và điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 99E1-257.88 đến nhà trọ của chị N. Khi vào phòng, bị cáo thấy T và Nguyễn Đình T, sinh năm 1996, HKTT: thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ đang ngồi nói chuyện. Khoảng 5 phút sau, T hỏi bị cáo “Có đồ không để em năm trăm”, ý hỏi mua ma túy của bị cáo, bị cáo đồng ý. T đưa cho bị cáo 500.000 đồng (*gồm 02 tờ tiền polyme mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng và 06 tờ polyme mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng*). Bị cáo cầm tiền đút vào túi quần phía sau bên trái bị cáo đang mặc, cùng lúc đó có Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, HKTT: thôn Hâm, xã Đào Viên, huyện Quế Võ là bạn ngoài xã hội của bị cáo, điện thoại cho bị cáo bảo đang ở tầng 1 nhà trọ của chị N (*L và bị cáo đã hẹn gặp nhau ở nhà trọ của chị N từ trước*). Bị cáo đi xuống gặp L, L đưa cho bị cáo 400.000 đồng tiền L nợ bị cáo trước đó. Bị cáo cầm tiền đút vào Túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc và bảo L lên phòng của T chơi, L đồng ý. Khi vào phòng, bị cáo lấy 01 Túi nilon màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng trên người bị cáo để lên giường và nói với T “Đây này”, T biết đó là ma túy bị cáo bán cho T nên cầm đút vào túi quần phía trước bên trái T đang mặc. Cùng lúc đó thì Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phương Liễu ập vào bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

Thu giữ tại túi áo phía trước bên phải của bị cáo đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1. Bị cáo khai số ma túy này cũng dùng để bán. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của bị cáo đang mặc 500.000 đồng, tại túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc 400.000 đồng; 01 điện thoại OPPO màu trắng; 01 điện thoại NOKIA 1280 màu đen và 01 xe mô tô BKS 99E1-257.88 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc điện thoại OPPO màu trắng; điện thoại NOKIA 1280 màu đen và số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo; Chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 99E1-257.88 là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị K, sinh năm 1990, HKTT: thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu. Bị cáo mượn xe này của chị K để đi chơi, không dùng vào việc bán ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại bị cáo và chị K. Số vật chứng còn lại liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện để chờ xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 300/KLGĐMT-PC54 ngày 25/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T Bắc Ninh kết luận: *Chất tinh thể màu trắng*

bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0152 gam; là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,0238 gam; là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine. Như vậy xác định tổng số ma túy bị cáo dùng để bán là 0,039g Methamphetamine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đối với T có hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh trên địa bàn xã Châu phong, huyện Quế Võ không có ai tên, tuổi và lý lịch như T đã khai. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với T là người thuê phòng trọ số 13 của chị N, L là người đi cùng bị cáo vào phòng trọ của T. T và L không biết việc bị cáo đến phòng trọ của T chơi là để bán ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Đối với chị N là chủ phòng trọ mà T thuê, chị N không biết việc bị cáo đến phòng trọ của T là để bán ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 70/Ctr- VKS ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo Khoản 1, Điều 251- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38- BLHS: Tuyên bố bị cáo phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, đ- ọc trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nên phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47- BLHS; Điều 106- BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ tang vật là số *Methamphetamine* còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đ thu giữ của bị cáo do bán ma túy mà có.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày do nhận thức pháp luật hạn chế, nên không rõ mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo, dẫn đến phạm tội. Trong thời gian tạm giam bị cáo đã thấy hành vi của mình là nguy hiểm, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận. Gia đình bị cáo khó khăn. Nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ-ợc thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Nh- biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ của bị cáo. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ-ợc:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 24/02/2018, tại phòng trọ số 13 của Nguyễn Đình T, sinh năm 1976, HKTT: thôn Mao Độc, xã Phương Mao, huyện Quế Võ thuê của gia đình chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975 ở thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ; Bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,0238 gam ma Ty Methamphetamine với giá 500.000 đ cho một người khai tên là Nguyễn Đình T, sinh năm 1996, HKTT: thôn Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ nhằm mục đích kiếm lời. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ trong người 0,0152 gam ma Ty Methamphetamine mục đích cũng để bán. Như vậy theo quy định của pháp luật, xác định tổng số ma Ty bị cáo dùng để bán là 0,039 gam Methamphetamine.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 251- BLHS. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng-ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà n-ớc ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gieo rắc cái chết trắng, gây mất trật tự trị an xã hội, tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh h-ởng xấu đến sự phát triển của t-ơng lai giống nòi. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác nh- trộm cắp, cướp giết...

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên bị cáo đ-ợc h-ởng 01 tình tiết giảm nhẹ đ-ợc qui định tại Điểm s - Khoản 1- Điều 51-BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân bị cáo chưa bị xử lý vi phạm pháp luật lần nào.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, t-ơng xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Phải cách ly bị cáo một thời gian đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Xét bị cáo mua bán

trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nên phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước.

Đối với tang vật của vụ án là số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000 đ thu giữ của bị cáo, đây là tiền do bán ma túy mà có. Nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1,5 - Điều 251; Điểm s - Khoản 1- Điều 51; Điều 38; Điều 47- BLHS; ; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1, Điều 329 - BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Hà Trọng H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Hà Trọng H 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/02/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm T đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, đ- ọc đóng gói niêm phong trong phong bì th- có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T Bắc Ninh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đ của bị cáo do bán ma túy mà có. (Theo biên bản giao vật chứng ngày 24/5/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Toán Nguyễn Hữu Hãn

Hoàng Ngọc Sơn